TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2023/HS-ST

Ngày: 19 – 12 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Luân

2. Bà Cao Thị Lan – Bí thư Đoàn TNCSHCM xã Phúc Khánh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Hưởng - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 12 năm 2023; Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 126/2023/TLST-HS ngày 24/11/2023; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2023/QĐXXST-HS ngày 06/12/2023 đối với bị cáo:

Lương Xuân N, sinh ngày 09/7/2006 tại huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Lương Xuân S, sinh năm 1984 và bà Trần Thị Q, sinh năm 1982. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, trích xuất có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trần Thị Q, sinh năm 1982, ông Lương Xuân S, sinh năm 1984 (ông S ủy quyền cho bà Q).

Đều ở địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Ngọc Trịnh – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình.

* Bị hại: Cháu H Mai Phương A, sinh ngày 29/6/2007

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người đại diện hợp pháp của cháu Phương A: Ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1982, bà Đào Thị Thu Ph, sinh năm 1986 (bà Ph ủy quyền cho ông H)

Đều ở địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

* Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Phan Trần L, sinh ngày 07/9/2008

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo pháp luật của cháu L: Bà Trần Thị S, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người bảo vệ quyền và L ích của cháu L: Ông Vũ Ngọc Trịnh – Trợ giúp viên

pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình.

- Cháu Nguyễn Phú H, sinh ngày 24/7/2007

Địa chỉ: Thôn Th, xã Ch, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người đại diện thep pháp luật của cháu H: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn Th, xã Ch, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người bảo vệ quyền và L ích của cháu H: Ông Vũ Ngọc Trịnh – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình.

* Những người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Trọng D, sinh năm 1964

+ Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1974

+ Ông Vũ Xuân K, sinh năm 1974

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1975

+ Chị Vũ Thị Thúy Ng, sinh năm 2005

+ Ông Phạm Đình Ch, sinh năm 1958

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961

Đều ở địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Ông Phạm Kim L, sinh năm 1973

+ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1971

Đều ở địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1982

+ Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1999

+ Anh Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1985

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1997

Đều ở địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, Thành phố Hà Nội

+ Cháu H Mai Minh Th, sinh năm 2009

Người địa diện hợp pháp của cháu Th: Bà Đào Thu Ph, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Bà Q, ông S, ông Trịnh, ông H, bà Ph, cháu L, cháu H, bà S, bà H có mặt; ông D, ông H, ông K, bà M, chị Ng, ông Ch, bà L, bà N, bà H, chị X, ông L, bà Đ, chị H, chị Ph, anh Th, anh T, cháu Th, cháu Phương A đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian tháng 01 năm 2023 đến tháng 09 năm 2023, Lương Xuân N, sinh ngày 09/7/2006 (16 tuổi 6 tháng 10 ngày) đã 02 lần thực hiện các hành vi phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" và "Làm nhục người khác", trên địa bàn huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 11 năm 2022, Lương Xuân N có ý định chế tạo pháo diêm nổ để đốt chơi vào dịp Tết nguyên đán năm 2023. N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu cảm ứng nhãn hiệu Oppo F11 màu xanh đen của mình vào ứng dụng

Youtube để tìm kiếm, xem và học cách làm pháo diêm nổ. Đến tháng 12 năm 2022, N mua các nguyên liệu gồm bao diêm, keo 502, muối tường, kéo, dao, đũa tre, màng bọc thực phẩm, băng dính và giấy, vở học sinh để làm nguyên liệu, công cụ chế tạo pháo diêm. N chế tạo pháo như sau: đầu tiên, N gấp các tờ giấy theo chiều dài rồi dùng dao dọc giấy cắt theo nếp gấp thành các dải có bề rộng 10 cm. Sau đó, N dùng các dải giấy này quấn vào chiếc đũa tre thành dạng hình trụ tròn, hết lớp giấy này đến lớp giấy khác được hình trụ tròn, rỗng ruột, rỗng hai đầu, đường kính khoảng 04-05 cm. N dùng băng dính trong suốt cố định lớp ngoài cùng của cuộn giấy rồi dùng đũa đẩy các lớp giấy ở một đầu của cuộn giấy hình tròn cho kín lại rồi dùng keo 502 để dán kín. N dùng phễu sắt nhồi hỗn hợp diêm (chất màu đỏ ở đầu que diêm và chất tạo lửa ở hai bên cạnh bao diêm) vào trong lõi của cuộn giấy đã được bịt kín 01 đầu đến khi còn khoảng 0,5 cm thì dừng lại đặt ngòi pháo vào bên trong rồi bịt kín nốt đầu còn lại. Ngòi pháo N để thò ra ngoài khoảng 03-04 cm, toàn bộ ngòi pháo dài khoảng từ 06-08 cm. Ngòi pháo N chế tạo như sau: N trộm hỗn hợp diêm cạo từ đầu que diêm và bột mốc ở các bức tường với nhau rồi dùng màng bọc thực phẩm bọc lại. Làm theo cách trên N chế tạo được 02 quả pháo diêm có kích thước dài khoảng 09 - 10 cm, đường kính khoảng 04 - 05 cm và 06 vỏ pháo rỗng ruột. Cũng trong tháng 12 năm 2022 N có nhắn tin tán tỉnh chị Vũ Thúy Ng, sinh năm 2005, nơi cư trú thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình nhưng không được chị Ng để ý. N nảy sinh ý định mang pháo đến nhà chị Ng đốt để trêu tức. Ngày 23/12/2022 N nhắn tin qua ứng dụng Messenger từ tài khoản "Lương Ank Nam" của N nhắn tin với tài khoản "L Abe" của Phan Trần L, sinh ngày 07/9/2008, nơi cư trú Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình hỏi L tìm địa chỉ nhà Ng và rủ L đốt pháo do N chế tạo trước cổng nhà Ng. L đồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/01/2023 N điều khiển xe máy điện đến khu vực xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình đón Vũ Đức A, sinh năm 2006 (N không rõ địa chỉ cụ thể). Sau đó, đi đến nhà L đón L đi đến cổng làng M, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Tại đây, N mở cốp xe điện lấy 02 quả pháo diêm N tự chế bên trong đưa cho L. L sử dụng điện thoại gọi cho Nguyễn Phú H, sinh ngày 24/7/2007, nơi cư trú Thôn Th, xã Ch, huyện H rủ đến cổng làng M đốt pháo. Sau đó N để Đức A đứng chờ và N điều khiển xe máy điện chở L đi đến cổng nhà chị Ng. Khi đi qua nhà chị Ng thấy bên trong nhà có điện ngoài đường không có ai. L chỉ N đi vòng lối khác quay lại cổng làng M. Trên đường đi, N đưa cho L 01 bật lửa dạng khò để L đốt pháo. Đến cổng làng M nhóm N gặp H đến để đốt pháo cùng. H điều khiển xe máy chở L đi đến nhà Ng. L nói H đi chậm lại rồi dùng bật lửa châm ngòi hai quả pháo thả xuống vệ đường đối diện cổng nhà Ng. Hoàng, L đi được khoảng 100 mét thì nghe thấy 02 tiếng nổ to liên tiếp.

Vụ thứ hai: Từ tháng 03 năm 2023 Lương Xuân N có quen biết, phát sinh tình cảm yêu đương với cháu H Mai Phương A, sinh ngày 29/6/2007, trú cùng thôn, hiện đang học lớp 11 Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc tại thành phố Hà Nội. Quá trình quen biết, cháu Phương A có vay của N số tiền 1.850.000 đồng. N nhiều lần đòi nhưng cháu Phương A chưa trả, xin khất. N đã yêu cầu cháu Phương A muốn tiếp tục nợ tiền thì phải chụp ảnh nhạy cảm gửi cho N, khi tắm phải gọi video cho N. cháu Phương A đồng ý. Trong lúc cháu Phương A gọi video cho N khi tắm, N đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 mượn của mẹ đẻ chụp hình ảnh cháu Phương A không mặc quần áo lại. N nhiều lần đòi tiền cháu Phương A không được. Khoảng 16

giờ ngày 21/8/2023, tại nhà ở của mình thuộc Thôn Đ, xã H, huyện H, N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, đăng nhập tài khoản facebook tên "Huỳnh Tuấn Ngh" của N, 04 lần đăng tải bài viết kèm theo hình ảnh nhạy cảm của cháu Phương A ở chế độ công khai lên mạng xã hội cho nhiều người biết, mục đích làm cháu Phương A thấy xấu hổ, nhục nhã với mọi người, để cháu Phương A sợ, trả tiền cho N, cụ thể:

- Lần 1, N đăng tải bài viết với nội dung "Cần tìm gấp con này ở Đức Hậu – Sóc Sơn/ Vay tiền địt trả phải làm tình để trả nợ nhưng đã chốn ae biết nó ở đâu ib mk nhé !/ Còn thằng nào thích trực tiếp gặp mình thì gặp mình ở Sơn Tây nhé !" kèm theo 04 hình ảnh gồm: ảnh chụp màn hình trang facebook cá nhân của cháu Phương A tài khoản tên "Hoàng Mai Phương A" (do N tự chụp); ảnh cháu Phương A chỉ mặc áo ngực, quần ngắn màu đen (do cháu Phương A chụp và gửi cho Nam); 02 ảnh cháu Phương A khỏa thân đứng trong nhà tắm (do N tự chụp). Sau khi đăng tải, do bài viết có ảnh khỏa thân, nên bị khóa, người khác không xem được ngoài tài khoản đăng tải, nên khoảng 5 phút sau, N tiếp tục đăng tải lần 2.

- Lần 2, N đăng tải bài viết với nội dung "Tìm gấp con này Đức Hậu – Sóc Sơn/ Vay tiền k trả đi trả nợ bằng tình rồi cuối cùng cũng lặn mất ae biết nó đâu ib tôi nhé !/ Ae gặp trực tiếp tôi thì đến Sơn Tây nhé !" kèm theo 03 hình ảnh gồm: ảnh chụp màn hình trang cá nhân tài khoản facebook tên "Hoàng Mai Phương A" (đã đăng lần 1); ảnh cháu Phương A chỉ mặc áo ngực, quần ngắn màu đen (đã đăng lần 1); 01 ảnh cháu Phương A khỏa thân đứng trong nhà tắm (đã đăng lần 1). Sau khi đăng tải, bài viết này cũng bị khóa, người khác không xem được ngoài tài khoản đăng tải, nên khoảng 3 – 5 phút sau, N tiếp tục đăng tải lần 3.

- Lần 3, N đăng tải bài viết với nội dung "Tìm gấp con này Đức Hậu – Sóc Sơn/ Vay tiền k trả đi trả nợ bằng tình rồi cuối cùng cũng lặn mất ae biết nó đâu ib tôi nhé !/ Ae gặp trực tiếp tôi thì đến Sơn Tây nhé !" kèm theo 02 hình ảnh gồm: ảnh chụp màn hình trang cá nhân tài khoản facebook tên "Hoàng Mai Phương A" (đã đăng lần 1); ảnh cháu Phương A chỉ mặc áo ngực, quần ngắn màu đen (đã đăng lần 1). Sau khi đăng tải, có nhiều tài khoản vào like, bình luận bài viết này.

- Lần 4, sau khi đăng tải được bài viết trên, khoảng 10 phút sau, N tiếp tục đăng tải hình ảnh cháu Phương A khỏa thân đứng trong nhà tắm (đã đăng tải ở bài viết lần 2) lên "dòng trạng thái story" của tài khoản facebook "Huỳnh Tuấn Ngh" ở chế độ công khai, kèm theo dòng chữ với nội dung "Tìm gấp con phò này ae nhé ai gặp nó gọi tôi có lộc nhé !".

Đến ngày 22/8/2023, cháu Phương A và gia đình phát hiện bị đăng tải ảnh khỏa thân lên mạng xã hội nên đã tố giác hành vi của Nam đến cơ quan Công an. Bản thân cháu Phương A và gia đình cháu Phương A cảm thấy xấu hổ, nhục nhã do bị xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm khi biết cháu Phương A bị đăng ảnh khỏa thân lên mạng xã hội.

Bản Cáo trạng số 131/CT-VKSHH, ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Lương Xuân N về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự và tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo N phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và tội "Làm nhục người khác" quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) tháng tù đến 06 (sáu) tháng tù về tội "Làm nhục người khác".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lương Xuân N phải chấp hành hình phạt chung của hai tội, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/8/2023.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, quyết định án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo N không có tranh luận

Ông Vũ Ngọc Trịnh bào chữa cho bị cáo N: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố đối với bị cáo; do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Ông H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N, yêu cầu bị cáo Nam phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho cháu Phương A là 18.000.000 đồng.

Bị cáo và bà Q, ông S (bố, mẹ đẻ bị cáo) nhất trí bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 18.000.000 đồng cho cháu Phương A.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bảo vệ quyền, L ích cho bị cáo; người đại diện theo pháp luật cho bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng tháng 11/2022, bị cáo truy cập ứng dụng Youtube để học cách làm pháo nổ, bị cáo đã tự chế được 02 quả pháo nổ đều có hình trụ tròn, dài 10cm, đường kính 4-5cm, ngói dài 3-4cm, ngày 19/01/2023 bị cáo đón Phan Trần L và đưa 02 quả pháo trên cho L, mục đích đốt ở trước cửa nhà ông Vũ Xuân K, L đã rủ thêm Nguyễn Phú H (bạn L) đi cùng, khi đến trước cửa nhà cháu Vũ Thúy Ng (con gái ông Vũ Xuân K), tay trái L cầm 02 quả pháo, tay phải cầm bật lửa

châm ngòi 02 quả pháo rồi thả xuống đường trước cổng nhà ông K gây ra 02 tiếng nổ lớn liên tiếp; tiếp đó do bị cáo có quen biết và phát sinh tình cảm với cháu H Mai Phương A, bị cáo có cho Phương A vay tiền, bị cáo đòi nhiều lần không được nên bị cáo bắt Phương A phải chụp ảnh nhạy cảm gửi cho bị cáo, trong khi Phương A gọi video cho bị cáo khi đang tắm thì bị cáo đã chụp hình ảnh cháu Phương A không mặc quần áo; sau đó bị cáo sử dụng điện thoại OPPO A37 đăng nhập tài khoản Facebook tên "Huỳnh Tuấn Ngh" của mình, đã 04 lần đăng tải bài viết kèm theo hình ảnh nhạy cảm của Phương A ở chế độ công khai trên mạng xã hội cho nhiều người biết trong đó có 02 lần đăng tải thành công, mục đích làm cháu Phương A thấy xấu hổ với mọi người, để Phương A sợ và trả tiền cho bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; ngoài ra còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm; bản ảnh vật chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; biên bản kiểm tra điện thoại và bản ảnh; bản kết luận giám định số 2244/KL-KTHS ngày 16/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Như vậy có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và tội "Làm nhục người khác" quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

……

d) Xúi giục người khác gây rối;

……"

Điều 155. Tội làm nhục người khác

1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

……

e) Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

……"

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng cũng như danh dự, nhân phẩm của người khác, xâm phạm đến

lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông của Nhà nước, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức. Trong khi đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", bị cáo lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy phải có hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xem xét bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi phạm tội mới 16 tuổi 06 tháng 10 ngày, do vậy cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông H, bà Ph (bố, mẹ đẻ của cháu Phương A) yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho cháu Phương A là 18.000.000 đồng; bị cáo và bà Q, ông S (bố, mẹ đẻ bị cáo) nhất trí bồi thường số tiền 18.000.000 đồng cho cháu Phương A, trước khi xét xử, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp số tiền là 8.000.000 đồng. Xét thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, sáng màu, đã qua sử dụng thu giữ của Phan Trần L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu trắng hồng, có ốp màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, vỡ, có số IMEI 862646039895591. Bị cáo đã dùng điện thoại OPPO A37 để đăng hình ảnh nhạy cảm của cháu Phương A lên mạng xã hội facebook. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại Iphone 6 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị S (mẹ cháu L) và điện thoại OPPO A37 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Q (mẹ đẻ bị cáo). Bị cáo Nam, L không nói cho bà S, bà Q biết cũng như bà S, bà Q không biết N đã sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc phạm tội, do vậy cần trả lại cho bà S, bà Q 02 chiếc điện thoại trên.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu của bị cáo N; quá trình điều tra xác định Nam không dùng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) dao rọc giấy có tay cầm bằng nhựa màu xanh xám, lưỡi dao bằng kim loại, đã han gỉ; 01 (một) kéo bấm có tay cầm màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng dính trong suốt, bản rộng 4,4cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc đũa gỗ màu nâu, dài 24,5cm; 01 (một) miếng kim loại dạng phễu màu trắng sáng; 01 (một) lọ keo 502, đã qua sử dụng; 06 (sáu) cuộn giấy cùng loại, dạng hình trụ tròn, được cuộn bằng giấy kẻ ngang có chữ viết mực xanh, bên ngoài quấn băng dính trong suốt, đường kính ngoài 2,5cm, đường kính lỗ rỗng 0,9cm, dài 6,8cm; 01 (một) vỏ hộp màng bọc thực phẩm, đã qua sử dụng; Các tờ giấy dạng giấy vở học sinh có dòng kẻ ngang, có chữ viết và các tờ giấy dạng giấy sách in, đều được cắt thành các dải hình chữ nhật; 01 (một) hộp bìa cát tông dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký bên trong là các hộp diêm và dây ngòi pháo thu giữ của Lương Xuân N còn lại sau khi giám định tại

Viện khoa học hình sự Bộ Công an; quá trình điều tra xác định đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Đối với Phan Trần L, Nguyễn Phú H: Ngày 19/01/2023, Phan Trần L và Nguyễn Phú H có hành vi đốt 02 quả pháo nổ trên đường trục xã Hòa Bình, trong khu vực đông dân cư, gây mất an ninh trật tự có dấu hiệu tội "Gây rối trật tự công cộng". Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi, Phan Trần L 14 tuổi 4 tháng 13 ngày; Nguyễn Phú H 15 tuổi 5 tháng 27 ngày. Vì vậy, L và H chưa đủ tuổi truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 12 Bộ luật Hình sự. Ngày 19/8/2023, Công an huyện Hưng Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117 đối với Phan Trần L và số 118 đối với Nguyễn Phú H cùng về hành vi gây mất trật tự công cộng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

[8] Đối với người có tên Vũ Đức A bạn của N cùng đi đốt pháo, bản thân N không biết, địa chỉ cụ thể địa chỉ của người này ở đâu do mới quen trên mạng xã hội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[9] Đối với hành vi đăng các ảnh có tính chất khiêu dâm của Lương Xuân N, số lượng dữ liệu được số hóa có dung lượng dưới 01 gigabyte (GB) và phổ biến dưới 10 người do đó không cấu thành tội "Tuyên truyền văn hóa phẩm đồi trụy" theo quy định tại Điều 326 Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lương Xuân N phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" và tội "Làm nhục người khác".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 318; các điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Xuân N: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Xuân N: 03 (ba) tháng tù về tội "Làm nhục người khác".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lương Xuân N phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là: 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nam và bà Q, ông S (bố, mẹ đẻ bị cáo Nam) với ông H, bà Ph (bố, mẹ đẻ của cháu Phương A), cụ thể: Bị cáo Nam bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho cháu Phương A là 18.000.000 đồng, đã bồi thường trước khi xét xử là 10.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp số

tiền 8.000.000 đồng (tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng gia đình bị cáo Nam đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002279 ngày 14/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà để đảm bảo thi hành án).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại bà S 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, sáng màu, đã qua sử dụng; trả lại bà Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu trắng hồng, có ốp màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, vỡ, có số IMEI 862646039895591.

- Trả lại bị cáo Nam: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu: 01 (một) dao rọc giấy có tay cầm bằng nhựa màu xanh xám, lưỡi dao bằng kim loại, đã han gỉ; 01 (một) kéo bấm có tay cầm màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng dính trong suốt, bản rộng 4,4cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc đũa gỗ màu nâu, dài 24,5cm; 01 (một) miếng kim loại dạng phễu màu trắng sáng; 01 (một) lọ keo 502, đã qua sử dụng; 06 (sáu) cuộn giấy cùng loại, dạng hình trụ tròn, được cuộn bằng giấy kẻ ngang có chữ viết mực xanh, bên ngoài quấn băng dính trong suốt, đường kính ngoài 2,5cm, đường kính lỗ rỗng 0,9cm, dài 6,8cm; 01 (một) vỏ hộp màng bọc thực phẩm, đã qua sử dụng; Các tờ giấy dạng giấy vở học sinh có dòng kẻ ngang, có chữ viết và các tờ giấy dạng giấy sách in, đều được cắt thành các dải hình chữ nhật; 01 (một) hộp bìa cát tông dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký bên trong là các hộp diêm và dây ngòi pháo thu giữ của Lương Xuân N còn lại sau khi giám định tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an để tiêu hủy.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lương Xuân N phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan; người đại diện người có quyền L, nghĩa vụ liên quan; người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp của người có

quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ; người đại diện hợp pháp của người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quang Trác